

**BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 918 /CĐCKNN
V/v phối hợp tuyển sinh và đào tạo nghề
cho đồng bào dân tộc thiểu số

Phú Thọ, ngày 02 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu

Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp được phép đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 77/2024/GCNDKHHĐ-TCGDNN ngày 11/10/2024 và số 77a/2024/GCNDKHHĐ-TCGDNN ngày 04/6/2025 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, có bề dày truyền thống đào tạo từ năm 1960 và được công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao.

Trụ sở chính: Thôn Ngoại Trạch 2, Xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ.

Số điện thoại: 0211.3866414;

Fax: 0211.3866542

Website: www.cam.edu.vn;

Email: cam@cknn.edu.vn

Với mong muốn góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời tạo cơ hội để thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được học nghề, tiếp cận môi trường làm việc hiện đại và có thu nhập ổn định sau đào tạo, Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp phối hợp với Công ty TNHH Thương mại và Điện tử TMT dành 20 suất học bổng toàn phần để triển khai đào tạo cho đồng bào dân tộc thiểu số theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

Nhà trường kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu quan tâm phối hợp tuyên truyền, giới thiệu và lựa chọn các đối tượng phù hợp tham gia chương trình, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương, tạo việc làm bền vững và cải thiện đời sống cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thông tin khóa đào tạo như sau:

- Nghề đào tạo: Lắp ráp thiết bị điện tử; Trình độ: Sơ cấp
- Chỉ tiêu đào tạo: 20 học viên.
- Thời gian đào tạo: 03 tháng
- Địa điểm đào tạo: Tại trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp và kết hợp đào tạo tại Công ty TNHH Thương mại và Điện tử TMT.

- Đối tượng đào tạo: Là người dân tộc thiểu số; Tốt nghiệp Trung học phổ thông, tuổi từ 18 đến 25.

- Chế độ của người học:

+ Được miễn phí 100% học phí, kinh phí ăn, ở, đi lại trong thời gian học tập
+ Được hưởng các chế độ hỗ trợ theo thỏa thuận của doanh nghiệp khi tham gia thực hành, thực tập.

+ Sau khi hoàn thành khóa học sẽ được nhận làm nhân viên chính thức của công ty và được trả lương, phụ cấp, đóng các loại bảo hiểm theo quy định của công ty và pháp luật hiện hành.

- Hồ sơ người học gồm:

+ Bằng tốt nghiệp THPT (photo to chứng thực) hoặc GCN tốt nghiệp tạm thời
+ Căn cước công dân (photo to chứng thực)
+ Văn bản cử đi học của UBND xã.

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ 06/7/2026 đến 15/7/2026

- Thời gian dự kiến mở lớp: 20/7/2026.

Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện của Quý Sở trong việc triển khai chương trình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số. Kính đề nghị Quý Sở chỉ đạo, thông tin và phổ biến nội dung văn bản này tới các địa phương, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh để phối hợp tuyên truyền, giới thiệu đối tượng tham gia chương trình theo Quy định.

Thông tin liên hệ:

- Đ/c Nguyễn Văn Thông – Phó trưởng phòng Công tác HSSV.

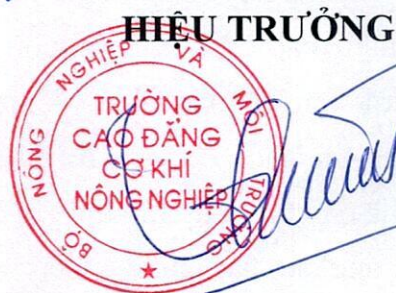
Điện thoại: 0372372648

- Đ/c Dương Sỹ Mạnh – CBNV phòng Đào tạo, Điện thoại: 0973045902.

Nhà trường xin chân thành cảm ơn./. ✓

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: ĐT, VT.



TS. Phạm Thị Lan Phương

Số: 533/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

Xét báo cáo kết quả thẩm định kết quả đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao năm 2025 đối với Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trường cao đẳng chất lượng cao đối với Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp đã đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 35/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

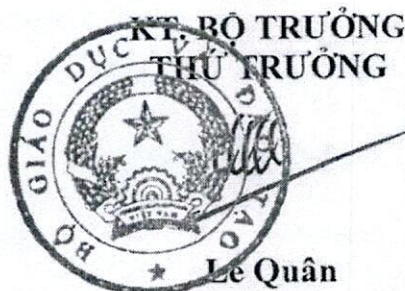
Điều 2. Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hành động để khắc phục những điểm tồn tại nhằm duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian được công nhận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để biết);
- Website Bộ GDĐT (để đăng tải);
- Lưu: VT, GDNNGD TX.



Lê Quân

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5915 /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 303/2025/NĐ-CP ngày 19/11/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025;

Căn cứ Quyết định số 1811/QĐ-TTg ngày 23/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, có chức năng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo thường xuyên; nghiên cứu và ứng dụng kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số về các ngành nghề thuộc lĩnh vực: công nghệ kỹ thuật cơ khí, công nghệ hoá học, vật liệu, luyện kim và môi trường, kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật, công nghệ thông tin, kỹ thuật cơ điện, điện tử và viễn thông, khai thác vận tải, cơ giới hoá nông nghiệp, kinh doanh và quản lý, ngôn ngữ, văn học và văn hoá nước ngoài và các ngành nghề khác theo nhu cầu xã hội; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đánh giá



kỹ năng nghề; cung cấp dịch vụ công và các dịch vụ khác trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trường theo quy định của pháp luật.

2. Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp (sau đây gọi tắt là Trường) có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí hoạt động của Trường thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Trường chịu sự quản lý trực tiếp của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quản lý theo lãnh thổ của chính quyền địa phương theo quy định.

5. Trụ sở chính của Trường đặt tại xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ.

6. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: College of Agricultural Mechanics.

Viết tắt là: CAM.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm của Trường; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp được cấp và quy định của pháp luật.

3. Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của Trường theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với gia đình người học, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

7. Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để bảo đảm chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo.

8. Tổ chức giảng dạy, học tập theo mục tiêu, chương trình đào tạo; cấp bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp cho người học theo quy định của pháp luật.

9. Liên kết hoạt động đào tạo trong nước; liên kết hoạt động đào tạo với nước ngoài theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan; liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho người học học tập, thực hành và thực tập tại doanh nghiệp thông qua hợp đồng với doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm cho người học.

11. Tổ chức giảng dạy kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của pháp luật; phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

12. Tổ chức cho nhà giáo thực tập sản xuất tại doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn để cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề; tổ chức cho nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội.

13. Thực hiện kiểm định và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.

14. Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, kỹ năng mềm, pháp luật có liên quan của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình đào tạo khi tổ chức đào tạo cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

15. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về giáo dục nghề nghiệp để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

16. Có cơ chế để người học, nhà giáo và xã hội tham gia đánh giá chất lượng đào tạo nghề nghiệp.

17. Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế theo phân công của Bộ và quy định của pháp luật.

18. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đánh giá kỹ năng nghề; phối hợp với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức tư nhân tham gia đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động ở nông thôn theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động; thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định và theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

20. Quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Lãnh đạo Trường

1. Lãnh đạo Trường gồm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo quy định.

2. Hiệu trưởng điều hành toàn bộ hoạt động của Trường, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về hoạt động của Trường; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc Trường; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động, các quy định nội bộ và quy chế khác của Trường theo quy định.

3. Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng theo dõi, chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công, ủy quyền của Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, phụ trách hoặc ủy quyền.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Các phòng chức năng:

- a) Phòng Tổ chức, Hành chính.
- b) Phòng Tài chính, Kế toán.
- c) Phòng Đào tạo.
- d) Phòng Quản lý tài sản.
- đ) Phòng Công tác học sinh, sinh viên.

2. Các khoa trực thuộc:

- a) Khoa Cơ khí.
- b) Khoa Công nghệ ô tô.
- c) Khoa Điện.
- d) Khoa Điện - Điện lạnh.
- đ) Khoa Công nghệ Thông tin.
- e) Khoa Khoa học cơ bản.
- g) Khoa Sư phạm - Kinh tế.

3. Trung tâm trực thuộc:

- a) Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe.
- b) Trung tâm Tuyển sinh và giới thiệu việc làm.
- c) Trung tâm Ngoại ngữ.

Các đơn vị tại khoản 3 Điều này không có con dấu và tài khoản riêng; thực hiện chế độ tài chính hạch toán phụ thuộc.

4. Hội đồng tư vấn:

Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định thành lập, giải thể để tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 4322/QĐ-BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp.

3. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Công an, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn NN&MT Việt Nam;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng

.01 TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
Số: 77/2024/GCNDKHD-TCGDNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CHỨNG NHẬN:

1. Tên cơ sở: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP**

Tên giao dịch quốc tế: *College of Agricultural Mechanics*

Thuộc: *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*

Địa chỉ trụ sở chính: *Xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc*

Điện thoại: **0211.2213.100;**

Fax: **0211.3866.542;**

Website: ***http://www.cam.edu.vn;***

Email: ***daotaovcam@gmail.com***

Địa chỉ phân hiệu/địa điểm đào tạo khác:

Liên kết đào tạo tại: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Yên Lạc, địa chỉ: Xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Quyết định thành lập: **Số 77/QĐ-LĐTBXH ngày 12/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

Quyết định đổi tên trường: **Số 907/QĐ-LĐTBXH ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

2. Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

a) Tại trụ sở chính: Xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Nhóm ngành, nghề Kinh doanh			
1	Logistics	6340113	35	Cao đẳng
		5340113	35	Trung cấp

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Mã ngành/nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
II	Nhóm ngành, nghề Kế toán - Kiểm toán			
1	Kế toán doanh nghiệp	6340302	35	Cao đẳng
		5340302	65	Trung cấp
			30	Sơ cấp
III	Nhóm ngành, nghề Quản trị - Quản lý			
1	Quản lý và bán hàng trong siêu thị	5340424	60	Trung cấp
IV	Nhóm ngành, nghề Máy tính			
1	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6480102	30	Cao đẳng
		5480102	80	Trung cấp
2	Đồ họa đa phương tiện	6480108	20	Cao đẳng
		5480108	20	Trung cấp
3	Thiết kế mạch điện tử trên máy tính	6480103	20	Cao đẳng
		5480103	20	Trung cấp
V	Nhóm ngành, nghề Công nghệ thông tin			
1	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	6480202	40	Cao đẳng
2	Tin học văn phòng	6480203	80	Cao đẳng
		5480203	50	Trung cấp
			30	Sơ cấp
3	Quản trị mạng máy tính	6480209	60	Cao đẳng
		5480209	60	Trung cấp
4	Thiết kế trang Web	6480214	20	Cao đẳng
		5480214	20	Trung cấp

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
V	Nhóm nghề sơ cấp Công nghệ thông tin			
1	Đồ họa máy tính		35	Sơ cấp
2	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng		35	Sơ cấp
3	Thiết kế và quản trị website		35	Sơ cấp
4	Lắp ráp và cài đặt máy tính		35	Sơ cấp
5	Vẽ và thiết kế trên máy tính		35	Sơ cấp
VI	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
1	Công nghệ ô tô	6510216	120	Cao đẳng
		5510216	100	Trung cấp
			30	Sơ cấp
2	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	20	Cao đẳng
		5510201	30	Trung cấp
VII	Nhóm nghề sơ cấp Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
1	Bảo dưỡng sửa chữa động cơ ô tô		35	Sơ cấp
2	Bảo dưỡng sửa chữa điện ô tô		35	Sơ cấp
3	Bảo dưỡng sửa chữa gầm truyền lực ô tô		35	Sơ cấp
4	Bảo dưỡng sửa chữa khung vỏ ô tô		35	Sơ cấp
5	Bảo dưỡng ô tô		45	Sơ cấp
VIII	Nhóm nghề sơ cấp Công nghệ hoá học, vật liệu, luyện kim và môi trường			
1	Sơn ô tô		35	Sơ cấp
2	Làm đẹp xe ô tô		35	Sơ cấp

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Mã ngành/nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
IX	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật			
1	Kỹ thuật máy nông nghiệp	5520102	20	Trung cấp
2	Cắt gọt kim loại	6520121	50	Cao đẳng
		5520121	85	Trung cấp
			30	Sơ cấp
3	Hàn	6520123	35	Cao đẳng
		5520123	35	Trung cấp
			50	Sơ cấp
4	Vận hành máy thi công nền	5520183	30	Trung cấp
			30	Sơ cấp
5	Vận hành máy nông nghiệp	5520187	10	Trung cấp
			30	Sơ cấp
X	Nhóm nghề sơ cấp Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật			
1	Tiện CNC		35	Sơ cấp
2	Phay CNC		35	Sơ cấp
3	Phay - Tiện vạn năng		35	Sơ cấp
4	Hàn điện		35	Sơ cấp
5	Hàn 3G		35	Sơ cấp
6	Hàn 6G		35	Sơ cấp
7	Hàn MIG/MAG		50	Sơ cấp
8	Hàn TIG		50	Sơ cấp
9	Hàn Rô bốt		35	Sơ cấp
10	Hàn và cắt khí ôxy - axetylen		45	Sơ cấp
11	Vận hành máy ủi		35	Sơ cấp
12	Vận hành máy xúc		35	Sơ cấp

VĂN
HƯỚNG
DẪN
SỬ DỤNG
KHU
NGH

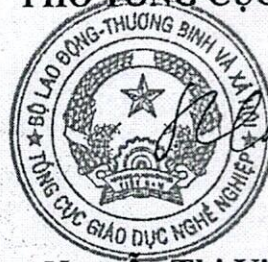
TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
3	Sửa chữa và lắp đặt máy điều hòa		35	Sơ cấp
4	Điều khiển lập trình PLC		50	Sơ cấp
5	Ứng dụng vi điều khiển		35	Sơ cấp
6	Lắp ráp thiết bị điện tử		35	Sơ cấp
7	Điện dân dụng		30	Sơ cấp
XIII	Nhóm ngành, nghề Khai thác vận tải			
1	Xếp dỡ cơ giới tổng hợp	5840116	30	Trung cấp
			30	Sơ cấp
XIV	Nhóm nghề sơ cấp Khai thác vận tải			
1	Vận hành xe nâng hàng		35	Sơ cấp
2	Vận hành xe kéo điện		35	Sơ cấp
3	Vận hành xe thang nâng		35	Sơ cấp
4	Lái xe ô tô hạng B		1.700	Sơ cấp
5	Lái xe ô tô hạng C		900	Sơ cấp
XV	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			
	Công nghệ cơ khí, sưởi ấm và điều hòa không khí	6510315	20	Cao đẳng
		5510315	20	Trung cấp
	Công nghệ điện tử và năng lượng tòa nhà	6510314	20	Cao đẳng
		5510314	20	Trung cấp

b) Liên kết đào tạo tại: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Yên Lạc, địa chỉ: Xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

I	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			
1	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	5520205	40	Trung cấp
2	Điện tử công nghiệp	5520225	60	Trung cấp
3	Điện công nghiệp	5520227	100	Trung cấp
4	Tự động hóa công nghiệp	5520264	40	Trung cấp

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 21/2024/GCNDKHHĐ-TCGDNN ngày 22/4/2024 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp. 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Việt Hương



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2052 /TCGDNN-PCTT
V/v đăng ký bổ sung hoạt động
giáo dục nghề nghiệp

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp

Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp nhận được hồ sơ của Trường Cao đẳng Cơ khí nông nghiệp. Căn cứ quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP¹, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP², Nghị định số 24/2022/NĐ-CP³ và các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 77/2024/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 11/10/2024 thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 21/2024/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 22/4/2024 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và yêu cầu Nhà trường thực hiện một số nội dung sau:

1. Nhà trường hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các tài liệu, hồ sơ minh chứng trong hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường kèm theo Công văn số 1061/CĐCKNN-ĐKBSHĐ ngày 28/8/2024. Trường hợp phát hiện các nội dung kê khai, báo cáo trong hồ sơ không đúng, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Công khai giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với các ngành, nghề đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận trên trang thông tin điện tử của Trường và gửi kết quả công khai về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc để theo dõi, quản lý.

3. Đối với môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh

a) Môn học Giáo dục thể chất

Nhà trường có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục thể chất theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH⁴,

¹ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

² Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

³ Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

⁴ Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

b) Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

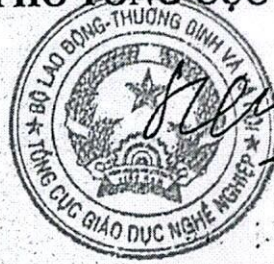
Nhà trường có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục Quốc phòng và an ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Giáo dục Quốc phòng và an ninh; Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH⁵ và Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH⁶.

Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thông báo./p

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Vụ TCCB, Bộ NN&PTNN (để biết);
- Sở LĐTBXH tỉnh Vĩnh Phúc (để biết);
- Bộ phận một cửa (để trả kết quả TTHC);
- Lưu: VT, PCTT.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Việt Hương

⁵ Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học.

⁶ Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.